



Bài 38 : Luyện tập

❶

>
<
=

 ?

$84,2 \dots\dots 84,19$	$47,5 \dots\dots 47,500$
$6,843 \dots\dots 6,85$	$90,6 \dots\dots 89,6$

- ❷ Viết các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn : 5,7; 6,02; 4,23; 4,32; 5,3.
-Xếp lại :

..	..	..	..	..

- ❸ Tìm chữ số x , biết : $9,7x8 < 9,718$

-Vậy $x =$ |

.....

- ❹ Tìm số tự nhiên x , biết :

a) $0,9 < x < 1,2$

b) $64,97 < x < 65,14$

-Vậy $x =$ -Vậy $x =$





Bài 39 : Luyện tập chung

❶ Đọc các số thập phân sau đây :

7,5 đọc là

.....

28,416 đọc là :

.....

201,05 đọc là :

0,187 đọc là :

.....

b) 36,2 đọc là

.....

9,001 đọc là

.....

84,302 đọc là :

.....





0,010 đọc là

.....

2 Viết số thập phân có :

a) Năm đơn vị, bảy phần mười :

.....

b) Ba mươi hai đơn vị, tám phần mười, năm phần trăm :

.....

c) Không đơn vị, một phần trăm :

d) Không đơn vị, ba trăm linh bốn phần nghìn :

.....

3 Viết các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn : 42,538; 41,835;
42,358; 41,538.

-Xếp lại :

--	--	--	--





④ Tính bằng cách thuận tiện nhất :

a) $\frac{36 \times 45}{6 \times 5} = \frac{\dots \times \dots \times \dots \times \dots}{\dots \times \dots} = \dots$

b) $\frac{56 \times 63}{9 \times 8} = \frac{\dots \times \dots \times \dots \times \dots}{\dots \times \dots} = \dots$

